PHÒNG GD& ĐT PHONG ĐIỀN   **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS ĐIỀN HẢI                        Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

                                                                         Điền Hải, ngày 01 tháng 10 năm 2020

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TỔ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2020 - 2021**

**TỔ: TOÁN - TIN**

           - Căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTHCS năm học 2020 – 2021 của Bộ GD & ĐT, của sở GD & ĐT tỉnh Thừa Thiên Huế, phòng GD&ĐT Phong Điền.

           - Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 của trường THCS Điền Hải. Tổ Toán -Tin xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Đặc điểm:**

           -Năm học 2020 - 2021 là năm học tiếp tục thực hiện nghị quyết đại hội Đảng toàn Quốc lần thứ XII. Với tinh thần đổi mới căn bản, toàn diện nâng cao chất lượng giáo dục. Năm học tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và "Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo" cùng với phong trào "Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực" đi vào chiều sâu. Là năm học tiếp tục thực hiện dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, dạy học theo chủ đề, dạy học trãi nghiệm sáng tạo, tăng cường công tác soạn giảng kết nối trực tuyến giữa giáo viên và học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới (Chương trình GDPT 2018) nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

           -Tổng các thành viên trong tổ: 07, nam 06, nữ 01

Trong đó: BGH: 01, Giáo viên: 06

             - Hệ đào tạo: ĐHSP: 06, CĐSP: 01             - Môn đào tạo: Toán, Tin

             - Công việc được giao

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ được giao** | **CN** |
| 1 | Trương Như Cườm | P.Hiệu trưởng | Phụ trách chuyên môn |  |
| 2 | Trần Văn Lân | Tổ trưởng | Giảng dạy Toán 9, 6/1.  Bồi dưỡng Toán 9, MTCT 8, 9 |  |
| 3 | Cao Huy Vinh | Tổ phó  TKHĐ | Giảng dạy Toán 8, Tin 6,  Bồi dưỡng Toán 8, MTCT 7 | 6/2 |
| 4 | Hoàng Đức Nguyên | Giáo viên | Giảng dạy Công nghệ 9 |  |
| 5 | Hồ Đăng Kỷ | Giáo viên | Giảng dạy Toán 7  Bồi dưỡng Toán 7 |  |
| 6 | Nguyễn Công Hoàng | Giáo viên | Giảng dạy Toán 6/2, C. nghệ 8  Bồi dưỡng Toán 6 |  |
| 7 | Phan Thị Phước | Giáo viên | Giảng dạy Tin7, 8, 9  Bồi dưỡng Tin 8, 9 |  |

**2. Thuận lợi:**

           - Tổ có 07 giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn, đa số giáo viên trẻ có tinh thần tự học tự rèn nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

           - Giáo viên trong tổ biết sử dụng thành thạo vi tính, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào dạy học và các hoạt động của nhà trường.

           - Tập thể tổ đoàn kết, hòa nhã thân thiện trong quan hệ, tương trợ giúp đỡ nhau trong khó khăn.

           - Được sự quan tâm của BGH, sự kết hợp chặt chẽ các tổ chuyên môn, công đoàn và các  đoàn thể trong nhà trường.

           - Toàn bộ giáo viên trong tổ được bồi dưỡng kiến thức, được tham gia tập huấn các chuyên đề nâng cao chất lượng giảng dạy. Học sinh đa số có động cơ và thái độ học tập tốt ở tất cả các bộ môn của giáo viên trong tổ giảng dạy.

**3. Khó khăn:**

           - Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong việc đổi mới phương pháp dạy học,  giáo dục kĩ năng sống cho học sinh, chất lượng một số tiết học công nghệ thông tin có hiệu quả chưa cao.

           - Một số ít học sinh, phụ huynh còn khoán trắng việc học tập và giáo dục cho thầy cô giáo. Một số học sinh có xu hướng học lệch và lệch lạc về đạo đức nên có ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

          - Vấn đề dạy học theo chủ đề, theo dự án, trải nghiệm sáng tạo còn gặp một số khó khăn.

         - Cơ sở vật chất của nhà trường mặc dù đã có đầu tư tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được cho nhu cầu dạy và học.

**II. MỤC TIÊU TRỌNG TÂM:**

**-**Tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng các hoạt động thiết thực, có hiệu quả, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của giáo viên, nhân viên và học sinh.

          -Phát huy tinh thần và trách nhiệm đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, phân cấp quản lý, giám sát để nâng cao hiệu quả công tác quản lý tổ chuyên môn.

         -Thực hiên thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, đổi mới nội dung,  phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề về thực tiễn; đa dạng hoá các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

          -Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn, phát triển đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực của học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; công tác phối hợp với tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống trong các môn học và các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh.

          -Thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn của trường và tổ, đảm bảo dạy đúng và đủ chương trình giảm tải theo CV 3280 của bộ kết hợp khung chương trình 2008-2009 và chuẩn KTKN, TT 58 và TT 26 về sửa đổi, bổ sung một số điều của qui chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS; thực hiện việc xây dựng KHDH và KHBD mới theo tinh thần tập huấn các bộ môn tại Sở vào ngày 24, 25/9/2020. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của nhà trường và tổ chuyên môn.

         - Duy trì sĩ số học sinh, táng tỉ lệ chuyên cần của học sinh; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục; giảm tỉ lệ học sinh yếu, kém, tăng tỉ lệ học sinh khá, giỏi.

         -Tham gia đầy đủ các hội thi chuyên môn và đặt biệt tham gia hướng dấn học sinh hội thi KHKT và sáng tạo TTN năm học 2020-2021.

**III. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

**I. Nhiệm vụ 1:** **Bồi dưỡng tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức nhà giáo**.

**1) Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên có đạo đức trong sáng, lập trường tư tưởng vững vàng, tham gia đầy đủ các buổi học chính trị, các cuộc vận động lớn mang tính chất chính trị.

           - Phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu luôn là tấm gương sáng để học sinh noi theo.

**2) Biện pháp:**

 - Tham gia học chính trị đầu năm học do Phòng tổ chức.

 - Mỗi giáo viên phải nêu cao tinh thần tự rèn luyện, tu dưỡng về đạo đức, lối sống. Chấp hành nghiêm túc chính sách, pháp luật của Nhà nước, luôn gương mẫu giữ gìn phẩm chất đạo đức nhà giáo.

 - Mỗi giáo viên phải thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình, có thái độ thực sự cầu thị, tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân, đồng nghiệp, học sinh...

- Trau dồi, rèn luyện các phẩm chất chính trị đạo đức nhà giáo.

           - Tổ nhân rộng các điển hình tiên tiến, tuyên truyền kịp thời những gương người tốt, việc tốt, lên án cái xấu, cái ác, tích cực đấu tranh với các tư tưởng lệch lạc, các tệ nạn xã hội khác.

**II . Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:**

**1.      Nâng cao chất lượng giáo dục:**

           - Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo về giáo dục toàn diện, căn bản đổi mới phù hợp với xu thế hội nhập và phát triển. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

           - Giáo viên luôn có tinh thần học tập, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, luôn tạo ra những hứng thú cho học sinh nhằm đạt hiệu quả trong công tác giảng dạy.

           - Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT vào dạy học, bồi  dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu.

**2. Nâng cao chất lượng giáo dục hai mặt:**

a) Hạnh kiểm:

- 100% học sinh xếp loại Tốt, khá không có học sinh trung bình.

- Có kế hoạch và biện pháp cụ thể đối với công tác chủ nhiệm, nắm bắt các đặc điểm của học sinh trong sự hòa nhập và quá trình rèn luyện tu dưỡng đạo đức

          b) Học lực:

            - Xây dựng cách thực hiện các nhóm phương pháp mang tính đổi mới sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh nhằm đưa học sinh đi đến việc nắm kiến thức chủ động, khoa học. Có hình thức tổ chức dạy học sáng tạo, dễ tiếp thu và dễ thực hiện đem đến cho người học tiếp cận kiến thức nhanh nhất và hiệu quả.

**3. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá:**

a) Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học:

\* Kế hoạch thực hiện:

           - Tăng cường các phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực của học sinh như phương pháp giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm,… Lập các bảng mô tả theo các mức độ phù hợp trình độ học sinh và đặc trưng từng bộ môn.

          - Tham gia tập huấn và triển khai đúc rút kinh nghiệm các chuyên đề sáng kiến kinh nghiệm chuyên môn có chất lượng cao.

           - Đổi mới phương pháp dạy học dựa trên các chỉ tiêu đăng kí của các bộ môn đầu năm. Mỗi bộ môn phái thực hiện tất cả các chủ đề theo KHDH mới theo CV 3280 của Bộ.

\* Chỉ tiêu:

-Mỗi học kì:  Dự giờ 1 chủ đề/GV; 1 tiết/GV.

b) Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

          - Tăng cường các hình thức dạy học theo hướng phát huy năng lực của học sinh. Xây dựng các tiết dạy theo chủ đề, trãi nghiệm sáng tạo nhằm phát huy năng lực của học sinh

- Nhằm tránh sự nhàm chán trong quá trình dạy học, giáo viên chủ động xây dựng các hình thức dạy học phù hợp với từng nội dung bài học và đối tượng học sinh.

- Đổi mới trong cách truyền đạt, đổi mới trong cách khởi động tiết học, có thể học trong phòng hay ngoài trời…

c) Tăng cường đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá:

          - Kiểm tra đánh giá học sinh thông qua cả quá trình học tập trên lớp và ý thức tự học tự rèn, thiết lập bảng mô tả, ma trận đề, câu hỏi trắc nghiệm khách quan và tự luận phù hợp trình độ nhận thức của học sinh, bám sát CV26 và CV 58

**4. Đổi mới hoạt động tổ chuyên môn:**

         - Sinh hoạt chuyên môn: Đẩy mạnh việc đổi mới trong sinh hoạt CM theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của BGD&ĐT định kỳ 02 lần/ tháng.

- Linh động sắp xếp thời gian hợp lí

          - Tập trung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, loại bỏ hình thức sinh hoạt truyền thống, tập trung thảo luận, tháo gở những khó khăn trong chuyên môn.

**5. Chất lượng bộ môn:**

**a. Các chỉ tiêu:**

**\* Môn: Toán**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối**  **Lớp** | **Tổng số học sinh** | **Giỏi** | | | **Khá** | | | **Trung bình** | | | **Yếu** | | |
| **SL** | **TL** | **SL** | | **TL** | **SL** | | **TL** | **SL** | | **TL** |  |
| **6/1** | 35 | 12 | 34,3 | 12 | | 34,3 | 9 | | 25,7 | 2 | | 5,7 |  |
| **6/2** | 34 | 8 | 23,6 | 10 | | 29,4 | 13 | | 38,2 | 3 | | 8,8 |  |
| **Khối 6** | **69** | **20** | **29** | **22** | | **31,9** | **22** | | **31,9** | **5** | | **7,2** |  |
| **7/1** | 37 | 8 | 21,6 | 10 | | 27 | 16 | | 43,2 | 3 | | 8,1 |  |
| **7/2** | 37 | 7 | 18,9 | 10 | | 27 | 16 | | 43,2 | 4 | | 10,8 |  |
| **Khối 7** | **74** | **15** | **20,3** | **20** | | **27** | **32** | | **43,2** | **7** | | **9,5** |  |
| **8/1** | 31 | 8 | 25,8 | 11 | | 38,7 | 10 | | 38,7 | 2 | | 6,5 |  |
| **8/2** | 36 | 7 | 19,4 | 12 | | 33,3 | 13 | | 36,1 | 4 | | 11.1 |  |
| **Khối 8** | **67** | **15** | **22,4** | **23** | | **34,3** | **23** | | **34,3** | **6** | | **9** |  |
| **9/1** | 32 | 8 | 25 | 7 | | 21,9 | 17 | | 53,1 | 0 | | 0 |  |
| **9/2** | 36 | 10 | 27,8 | 12 | | 33,3 | 14 | | 38,9 | 0 | | 0 |  |
| **Khối 9** | **68** | **18** | **26,5** | **19** | | **27,9** | **31** | | **45,6** | **0** | | **0** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**\* Môn: Công nghệ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối**  **Lớp** | **Tổng số học sinh** | **Giỏi** | | | **Khá** | | | **Trung bình** | | | **Yếu** | | |
| **SL** | **TL** | **SL** | | **TL** | **SL** | | **TL** | **SL** | | **TL** |  |
| **8/1** | 31 | 10 | 32,3 | 15 | | 48,4 | 6 | | 19,4 | 0 | | 0 |  |
| **8/2** | 36 | 10 | 27,8 | 20 | | 55,6 | 6 | | 16,7 | 0 | | 0 |  |
| **Khối 8** | **67** | **20** | **29,9** | **35** | | **52,2** | **12** | | **17,9** | **0** | | **0** |  |
| **9/1** | 32 | 11 | 34,4 | 18 | | 56,3 | 3 | | 9,4 | 0 | | 0 |  |
| **9/2** | 36 | 11 | 30,6 | 22 | | 61,1 | 3 | | 8,3 | 0 | | 0 |  |
| **Khối 9** | **68** | **22** | **32,4** | **40** | | **58,8** | **6** | | **8,8** | **0** | | **0** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**\* Môn:Tin học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối**  **Lớp** | **Tổng số học sinh** | **Giỏi** | | | **Khá** | | | **Trung bình** | | | **Yếu** | | |
| **SL** | **TL** | **SL** | | **TL** | **SL** | | **TL** | **SL** | | **TL** |  |
| **6/1** | 35 | 13 | 37,1 | 20 | | 57,1 | 2 | | 5,7 | 0 | | 0 |  |
| **6/2** | 34 | 7 | 20,6 | 19 | | 55,9 | 8 | | 23,5 | 0 | | 0 |  |
| **Khối 6** | **69** | **20** | **29** | **39** | | **56,5** | **10** | | **14,5** | **0** | | **0** |  |
| **7/1** | 37 | 10 | 27,0 | 21 | | 56,8 | 6 | | 16,2 | 0 | | 0 |  |
| **7/2** | 37 | 10 | 27,0 | 21 | | 56,8 | 6 | | 16,2 | 0 | | 0 |  |
| **Khối 7** | **74** | **20** | **27,0** | **42** | | **56,8** | **12** | | **16,2** | **0** | | **0** |  |
| **8/1** | 31 | 9 | 29,0 | 14 | | 54,8 | 7 | | 19,4 | 1 | | 3,2 |  |
| **8/2** | 36 | 9 | 27,8 | 18 | | 50 | 8 | | 16,7 | 1 | | 2,8 |  |
| **Khối 8** | **67** | **18** | **26,9** | **32** | | **47,8** | **15** | | **22,4** | **2** | | **3,0** |  |
| **9/1** | 32 | 7 | 21,9 | 14 | | 43,8 | 11 | | 34,4 | 0 | | 0 |  |
| **9/2** | 36 | 13 | 36,1 | 18 | | 50 | 5 | | 13,9 | 0 | | 0 |  |
| **Khối 9** | **68** | **20** | **29,4** | **32** | | **47,1** | **16** | | **23,5** | **0** | | 0 |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**b. Các biện pháp:**

        - Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành. Thường xuyên chú trọng khâu đổi mới phương pháp giảng dạy, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Thường xuyên duy trì công tác sơ kết tổng kết nhân rộng điển hình tiên tiến.

        - Thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn, dạy học theo chuẩn kiến thức và kỹ năng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chuyên đề, sáng kiến kinh nghiệm. Tập trung tích hợp các nội dung về giáo dục môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục pháp luật cho học sinh.

        - Tập trung thực hiện việc xây dựng ma trận đề, ra đề, chấm bài để đánh giá thực chất trình độ nhận thức của học sinh.

        - Các nhóm bộ môn có kế hoạch xây dựng các mô hình giờ dạy tốt, giờ học tốt, tổ chức kí kết chất lượng của từng bộ môn, chất lượng từng lớp học.

        - Đẩy mạnh công tác dự giờ thao giảng, công tác tự học tự rèn, dạy học theo trình độ học sinh như:

        + Đối với học sinh giỏi khá: Bám sát chương trình chuẩn kiến thức kĩ năng, mở rộng nâng cao kiến thức và có kĩ năng vận dụng tốt để học sinh tham gia thi học sinh giỏi cấp huyện cấp tỉnh.

        + Đối với học sinh Trung bình, yếu: Bám sát chương trình chuẩn kiến thức kĩ năng, giúp học sinh nắm kiến thức cơ bản nhất, rèn luyện kĩ năng tự học, tự làm bài, đổi mới trong khâu hướng dẫn học sinh tự học ở nhà, đảm bảo cho học sinh đạt kết quả cao trong kiểm tra thi cử. Chú trọng yêu cầu giáo dục toàn diện, giáo viên phát huy thế mạnh các môn học để tích hợp giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh, định hướng cho học sinh thị hiếu thẩm mĩ, ứng xử có văn hóa trong các quan hệ trong và ngoài nhà trường**.**

**6. Hai mặt chất lượng:**

**a) Chỉ tiêu:**

**\* Hạnh kiểm:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Tổng số học sinh** | **Nữ** | **Tốt** | | **Khá** | | **Trung bình** | | **Yếu** | |
| **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** |
| 6/2 | 34 | 15 | 34 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | **0** |

**\* Học lực:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Tổng số học sinh** | **Nữ** | **Giỏi** | | **Khá** | | **Trung bình** | | **Yếu** | |
| **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** |
| 6/2 | 34 | 15 | 10 | 29,4 | 12 | 35,3 | 10 | 29,4 | 2 | **5,9** |

**b) Biện pháp:**

           - Tích cực trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, thường xuyên đổi mới trong công tác kiểm tra đánh giá đúng trình độ chuẩn kiến thức và kĩ năng.

           - Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn có kế hoạch theo dõi giúp đỡ học sinh phát huy tính tích cực học tập, năng động sáng tạo trong mọi hoạt động, tạo ra phong trào thi đua trong học sinh, tổ chức các hoạt động học nhằm kích thích sự hăng say học tập của các em..

        - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tổ chức triển khai diễn đàn về phương pháp tự học, các hoạt động tổ nhóm học tập, giúp cho học sinh tự đánh giá lẫn nhau.

**7. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do trường và ngành tổ chức.**

**1. Phong trào bồi dưỡng HSG:**

**a) Chỉ tiêu:**

           \* Học sinh giỏi huyện: Phấn đấu đạt  09 giải

           - Môn Toán 6: 01 giải

           - Môn Toán 7: 01 giải

           - Môn Toán 8: 01 giải

           - Môn Toán 9: 01 giải

           - Môn MTCT 7: 01 giải

           - Môn MTCT 8: 01 giải

          -Môn MTCT 9: 01 giải

          - Môn Tin học 9: 01 giải

          - Môn Tin học 8: 01 giải

\* Học sinh giỏi Tỉnh: Phấn đấu đạt giải 03 học sinh

           - Môn Toán  9:  01 giải

          - Môn MTCT 9: 01 giải

          - Môn Tin 9: 01 giải

**b) Biện pháp:**

        - Tiến hành khảo sát trình độ học sinh, chọn học sinh có kiến thức kỹ năng để tổ chức bồi dưỡng trên các tiết học và mỗi tuần 01 buổi đối với học sinh khối 6,7,8 và mỗi tuần 2 buổi đối với học sinh khối 9..

           - Thường xuyên kiểm tra trình độ kiến thức và kĩ năng để kịp thời điều chỉnh bồi dưỡng kiến thức cho học sinh ở trên lớp, sau các tiết học bộ môn giáo viên chú ý hướng dẫn học sinh giỏi một số bài tập khó để các em tự học tập và giải quyết  các nội dung kiến thức bài tập trước khi đến lớp.

           - Kịp thời tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường, tổ chuyên môn các nội dung, các điều kiện để nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn.

**2. Phụ đạo học sinh yếu:**

**a) Chỉ tiêu:** Giảm  tỉ lệ học sinh yếu các bộ môn xuống mức thấp nhất.

**b) Biện pháp:**Tổ chức cam kết và nhận học sinh yếu tham gia phụ đạo nhằm giúp đỡ các em những chỗ hổng kiến thức cơ bản nhất là ở bộ môn Toán.

**3. Ứng dụng Công nghệ thông tin:**

**a) Chỉ tiêu:** Mỗi giáo viên soạn giảng 10 giáo án trong năm học.

**b) Biện pháp:**

           - Thường xuyên sử dụng Công nghệ thông tin để việc sử dụng được chính xác đảm bảo phù hợp với nội dung bài học.

         - Tổ chức phong trào học tập, tham gia tập huấn về trình độ tin học nhằm thiết kế các giáo án có chất lượng phục vụ cho việc dạy và học.

**4. Phong trào thi giáo viên giỏi:**

**a) Chỉ tiêu:**

        - Cấp trường: 100% đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

       - Cấp Huyện : Phấn đấu 2/7  giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện.

       - Cấp Tỉnh : không thi

**b) Biện pháp:**

           - Tập trung dự giờ thao giảng, đầu tư xây dựng phương pháp, kĩ thuật dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và các chủ đề vào trong các bài dạy để đúc rút kinh nghiệm, nâng cao tay nghề để tham gia dự thi cấp trường và cấp huyện

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌ VÀ TÊN** | **MÔN** | **GHI CHÚ** |
| 1 | Trần Văn Lân | Toán |  |
| 2 | Phan Thị Phước | Tin |  |

**5. Tổ chức dạy học chủ đề:**

        - Mỗi giáo viên thực hiên tất cả các chủ đề trong năm theo CV 3280 của Bộ.

- Tham gia dự giờ dạy học theo chủ đề: 1 chủ đề/HK/GV.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Tên chủ đề** | **Thời gian thực hiện** |
| 1 | Trần Văn Lân | -      Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn thức bậc hai.  -      Vị trí tương đối của hai đường tròn. | HKI  HKII |
| 2 | Phan Thị Phước | -         Làm quen với chương trình và ngôn ngữ lập trình  -         Lặp với số lần chưa biết trước | HKI  HKII |
| 3 | Hoàng Đức Nguyên |  |  |
| 4 | Cao Huy Vinh | -         Giải bài toán bằng cách lập phương trình.  -         Hình lăng trụ đứng. | HKII  HKII |
| 5 | Nguyễn Công Hoàng | -         Luỹ thừa với số mũ tự nhiên- Nhân và chia hai luỹ thừa cùng cơ số.  -         Phép nhân phân số. | HKI  HKII |
| 6 | Hồ Đăng Kỷ | -         Luỹ thừa của một số hữu tỉ. | HKI |

**6. Chuyên đề hẹp:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên chuyên đề** | **Người thực hiện** | **Thời gian**  **thực hiện** |
| 01 | Một số phương pháp giải bài toán về đại lượng tỉ lệ thuận | Hồ Đăng Kỷ | Tháng 12 |
| 02 | Dùng MTCT FX-570-VN-PLUS(FX-580-VN-X) để giải một số dạng toán 9. | Trần Văn Lân | Tháng 3 |

**7. Sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp kỹ thuật:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Tên đề tài sáng kiến kinh nghiệm** | **TG thực hiện** |
| 1 | Trương Như Cườm | Giải pháp chỉ đạo công tác xây dựng thư viện Trường THCS Điền Hải đạt thư viện tiên tiến năm học 2020-2021 | 4/2021 |
| 2 | Trần Văn Lân | Một số giải pháp giúp học sinh lớp 9 tránh sai lầm trong giải toán về căn bậc hai. | 4/2021 |
| 3 | Phan Thị Phước | Những kỹ năng cơ bản để giải bài toán trên máy tính bằng ngôn ngữ lập trình  Free Pascal. | 4/2021 |

**8. Kiểm tra hoạt động chuyên môn:**

**\*Kiểm tra đột xuất, chuyên đề:**

- Đột xuất: Theo lịch BGH

- Chuyên đề:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌ VÀ TÊN** | **TG THỰC HIỆN** | **GHI CHÚ** |
| 1 | Trần Văn Lân | Tháng 10 |  |
| 2 | Hồ Đăng Kỷ | Tháng 11 |  |
| 3 | Phan Thị Phước | Tháng 3 |  |

**\*Kiểm tra toàn diện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HỌ VÀ TÊN** | **TG THỰC HIỆN** | **GHI CHÚ** |
| 1 | Cao Huy Vinh | Tháng 11 |  |
| 2 | Nguyễn Công Hoàng | Tháng 3 |  |

**9.Hoạt động ngoại khoá giáo dục kỹ năng:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động ngoại khoá** | **Thời gian thực hiện** | **Đối tượng tham gia** |
| Trang sinh hoạt | Tháng 11 | Toàn trường |

**10. Hướng dẫn HS làm sản phẩm dự thi KHKT và sáng tạo TTN năm học**

**2020-2021**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên sản phẩm** | **Đối tượng tham gia/ GV hướng dẫn** | **Thời gian thực hiện** |
| Hệ thống chuông tự động báo hiệu giờ học. | Lớp 9/Toàn tổ | Tháng 12 |

**11. Đăng ký danh hiệu thi đua và tên đề tài sáng kiến kinh nghiệm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **stt** | **Họ và tên** | **Đăng ký danh hiệu thi đua** | **Tên đề tài sáng kiến kinh nghiệm** |
| 1 | Trương Như Cườm | CSTĐ cơ sở | Giải pháp chỉ đạo công tác xây dựng thư viện Trường THCS Điền Hải đạt thư viện tiên tiến năm học 2020-2021. |
| 2 | Trần Văn Lân | CSTĐ cơ sở | Một số giải pháp giúp học sinh lớp 9 tránh sai lầm trong giải toán về căn bậc hai. |
| 3 | Phan Thị Phước | CSTĐ cơ sở | Những kỹ năng cơ bản để giải bài toán trên máy tính bằng ngôn ngữ lập trình  Free Pascal. |
| 4 | Hoàng Đức Nguyên | Lao động tiên tiến |  |
| 5 | Cao Huy Vinh | Lao động tiên tiến |  |
| 6 | Nguyễn Công Hoàng | Lao động tiên tiến |  |
| 7 | Hồ Đăng Kỷ | Lao động tiên tiến |  |

**III. Nhiệm vụ 3: Thực hiện quy chế chuyên môn tổ:**

**1.Các chỉ tiêu:**

-100% GV trong tổ có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định.

-100% hồ sơ xếp loại tốt.

- Hồ sơ tổ đầy đủ các loại theo quy định.

-Xây dựng KHDH – KHBD theo bài, theo chủ đề (mới) theo tinh thần tập huấn các bộ môn tại Sở vào ngày 24, 25/9/2020.(Thực hiện vào đầu tháng 10/2020)

**2. Các giải pháp:**

- Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động năm học cá nhân dựa trên kế hoạch năm học của tổ.

- Mỗi giáo viên lên kế hoạch công tác cá nhân từng tuần sau tiết chào cờ sáng thứ 2.

- Có đầy đủ các loại hồ sơ cá nhân theo đúng quy định. Hồ sơ phải đẹp về hình thức, đảm bảo về nội dung, cập nhật đúng thời gian quy định.

- Đối với KHDH và KHBD phải thực hiện đúng mẫu quy định theo từng bộ môn đã được tập huấn ở Sở vào ngày 24, 25/9/2020 và thực hiện vào đầu tháng 10/2020.

- Số cột điểm thống nhất như sau: (Theo TT 58 và TT 26 về sửa đổi, bổ sung một số điều của qui chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS)

Thường xuyên: Toán: 4 cột; Tin: 3 cột; CN: 2 cột

Giữa kỳ: 1 cột

Cuối kỳ: 1 cột

Chú ý: Nếu học sinh làm bài điểm thấp, giáo viên có thể thông báo trước lớp cho học sinh đi kiểm tra lại).

-Hàng tháng tổ trưởng kết hợp với tổ phó kiểm tra và ký KHBD

Lần 1: Ký và kiểm tra KHBD (khoảng trước ngày15 hàng tháng)

Lần 2: Ký và kiểm tra KHBD (khoảng sau ngày 25 hàng tháng).

- Kiểm tra toàn bộ HSSS một học kỳ 2 lần.

- Tổ trưởng có thể dự giờ đột xuất và chỉ cần báo trước 1 tiết.

- Hàng tháng tổ trưởng tổ chức sinh hoạt tổ CM 2 lần, sau họp HĐSP.

**IV. Quy trình thực hiện chuyên môn tổ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng, năm** | **Nội dung công việc** | **Người phụ trách** | **Ghi chú** |
| 09/2020 | - Huy động học sinh đến trường, tổ chức lớp học.   - Tổ chức ôn tập, thi lại, tham gia xét lên lớp.   - Tổ chức lao động tổng vệ sinh tại trường.   -  Khai giảng năm học mới.  - Dạy học chương trình tuần 1- 4.  - Sinh hoạt chuyên môn xây dựng KHDH-KHBD.  - Hoàn thành kế hoạch GDCN, kế hoạch GD tổ chuyên môn.  - Tham gia tập huấn chuyên môn ở Sở, Phòng.  - Tham gia học chính trị đầu năm.   - Lập danh sách học sinh  giỏi khối 9 và bồi dưỡng dự thi cấp Huyện các bộ môn.  - Tham gia đại hội CMHS toàn trường.  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  T.Lân, T.Vinh  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  T.Lân  GV Toàn tổ  T.Lân, C.Phước  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 10/2020 | - Thực hiện chương trình tuần 5 đến tuần 8.  - Xây dựng KHDH – KHBD mới.  - Thao giảng: T.Lân, T.Vinh, T.Hoàng, T.Kỷ, C.Phước.  - Kiểm tra HSSS giáo viên.  - Kiểm tra chuyên đề T.Lân  -Tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi môn Toán 9, MTCT 9, Tin 9.  -Tham gia hội nghị CBCNVC- Công Đoàn- Chi Đoàn- Liên Đội.  - Tham gia dự thi MTCT 9 cấp Huyện.  - Kiểm tra đột xuất 01 giáo viên- Toàn diện và chuyên đề.  - Tổ chức các hoạt động chào mừng 20/10  -Tham gia tập huấn tại Sở, Phòng.  - Sinh hoạt chuyên môn tổ, cụm chuyên môn THCS.  - Tổ chức thi giữa kỳ.  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  BGH-TP-T.Lân  T.Lân, C.Phước  GV Toàn tổ  HS  TT-TP- BGH  GV Toàn tổ  GV được ĐĐ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 11/2020 | - Thực hiện chương trình tuần 9 đến tuần 12  - Triển khai các hoạt động chào mừng 20/11.  - Thao giảng: T.Lân, T.Vinh, T.Hoàng, T.Kỷ, C.Phước.  - Kiểm tra HSSS giáo viên.  - Kiểm tra toàn diên T.Vinh  - Kiểm tra chuyên đề T.Kỷ  - Kiểm tra đột xuất 02 giáo viên.  - Tổ chức thi giữa kỳ.  - Tham gia dự thi MTCT 9 cấp Tỉnh  - Sinh hoạt chuyên môn tổ, cụm chuyên môn THCS.  - Lên trang sinh hoạt tổ.  - Tham gia tập huấn tại Sở, Phòng.  -  Bồi dưỡng HSG các khối 6, 7, 8, 9 theo lịch của trường.  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  TT-BGH-T.Vinh  TT-BGH-T.Kỷ  TT - TP - BGH   GV Toàn tổ  HS  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV được ĐĐ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 12/2020 | - Thực hiện chương trình  tuần 13 đến tuần 16  - Triển khai chuyên đề hẹp T.Kỷ  - Dự giờ kiểm tra đột xuất 01 giáo viên.  - Đón các đoàn kiểm tra Sở , Phòng.  - Cùng chuyên môn tổ chức ôn tập - thi HKI.  -  Bồi dưỡng HSG các khối 6, 7, 8, 9 theo lịch của trường.  - Tham gia các hoạt động chào mừng 22/12.  - Sinh hoạt chuyên môn tổ, cụm chuyên môn THCS.  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  TT-TP.  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ   GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 01/2021 | - Thực hiện chương trình tuần 17 đến tuần 19.  - Cùng chuyên môn tổ chức ôn tập - thi HKI.  - Sơ kết tổ chuyên môn - Sơ kết toàn trường  -  Bồi dưỡng HSG các khối 6, 7, 8, 9 theo lịch của trường.  - Tổng hợp điểm, chất lượng học kì I năm học 2020- 2021  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 02/2021 | - Thực hiện chương trình tuần 20 đến 23  - Thao giảng: T.Lân, T.Vinh, T.Hoàng, T.Kỷ, C.Phước.  - Kiểm tra hồ sơ: T.Lân, T.Vinh, T.Hoàng, T.Kỷ, C.Phước.  - Kiểm tra đột xuất 02 giáo viên.  - Tham gia tập huấn tại Sở, Phòng.  -  Bồi dưỡng HSG các khối 6, 7, 8, 9 theo lịch của trường.  - Nghỉ tết Nguyên Đán.  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  TT-TP-BGH  Giáo viên ĐĐ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 03/2021 | - Thực hiện chương trình tuần 24 đến tuần 27  - Thao giảng: T.Lân, T.Vinh, T.Hoàng, T.Kỷ, C.Phước.  - Kiểm tra HSSS giáo viên.  - Kiểm tra toàn diện T.Hoàng  - Triển khai chuyên đề hẹp T.Lân  - Kiểm tra chuyên đề C.Phước.  - Sinh hoạt chuyên môn tổ, cụm chuyên môn THCS.  - Tham gia các hoạt động chào mừng 8/3; 26/3.  - Kiểm tra đột xuất 01 giáo viên.  - Thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện  - Tổ chức thi giữa kỳ.  - Tham gia tập huấn tại Sở, Phòng.  -  Bồi dưỡng HSG các khối 6, 7, 8, 9 theo lịch của trường.  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  TT-TP-BGH  TT-TP-BGH  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  TT-TP-BGH  T.Lân-  C.Phước  GV Toàn tổ  Giáo viên ĐĐ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 04/2021 | - Thực hiện chương trình tuần 28 đến tuần 31  - Tham gia thi HSG lớp 9 cấp Tỉnh  - Tham gia thi HSG lớp 6, 7, 8 và MTCT 8.  - Tổ chức ôn tập học kì II  - Tham gia xét SKKN cấp trường.  - Tham gia các hoạt động chào mừng 30/4, 1/5.  - Kiểm tra HSSS giáo viên.  - Sinh hoạt chuyên môn tổ, cụm chuyên môn THCS.  - Lên lịch báo giảng và cập nhật thông tin hàng tuần.  - Ký và kiểm tra KHDH. | GV Toàn tổ  HS  HS  GV Toàn tổ  T.Lân, C.Phước  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |
| 5/2021 | - Thực hiện chương trình tuần 32 đến tuần 35  - Tổ  chức ôn tập, thi học kì II.  - Tổng hợp điểm, chất lượng học kì II năm học 2020- 2021  - Tổng kết tổ chuyên môn năm học 2020 - 2021  - Tham gia tổng kết toàn trường năm học 2020 -2021  - Tổ chức các hoạt động mừng 19/5 (Cắm trại)  - Cập nhật thông tin 2 chiều kịp thời, chính xác.  - Nộp các biểu mẫu theo quy định nhà trường.  - Thực hiện sinh hoạt hè theo hướng dẫn. | GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ  GV Toàn tổ |  |

**VII. Những kiến nghị đề xuất:**

 - Tổ trưởng: Trần Văn Lân

 - Tổ phó: Cao Huy Vinh

\* Đối với bộ môn Toán:

       - Trang cấp thêm thiết bị dạy học bộ môn (Thước đo góc, thước thẳng, compa, Eke, giác kế)

\* Đối với bộ môn Tin học:

**-**Trang bị thêm máy tính phục vụ công việc dạy học.

**Hiệu trưởng                                                                 Tổ trưởng**

**Hoàng Văn Ứng                                                           Trần Văn Lân**